



Tổng quan về Quản lý dự án CNTT

ThS. Nguyễn Kim Hưng
jackyhung12345@gmail.com

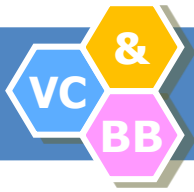


Nội dung

- ❖ Tổng quan
- ❖ Dự án
- ❖ Dự án công nghệ thông tin
- ❖ Bộ ba ràng buộc của dự án
- ❖ Quản lý dự án
- ❖ Quản lý dự án công nghệ thông tin
- ❖ Nội dung của việc quản lý
- ❖ Yêu cầu của người quản lý dự án
- ❖ Công cụ quản lý dự án
- ❖ Thành công dự án, tăng cường hiệu quả, tránh sai lầm

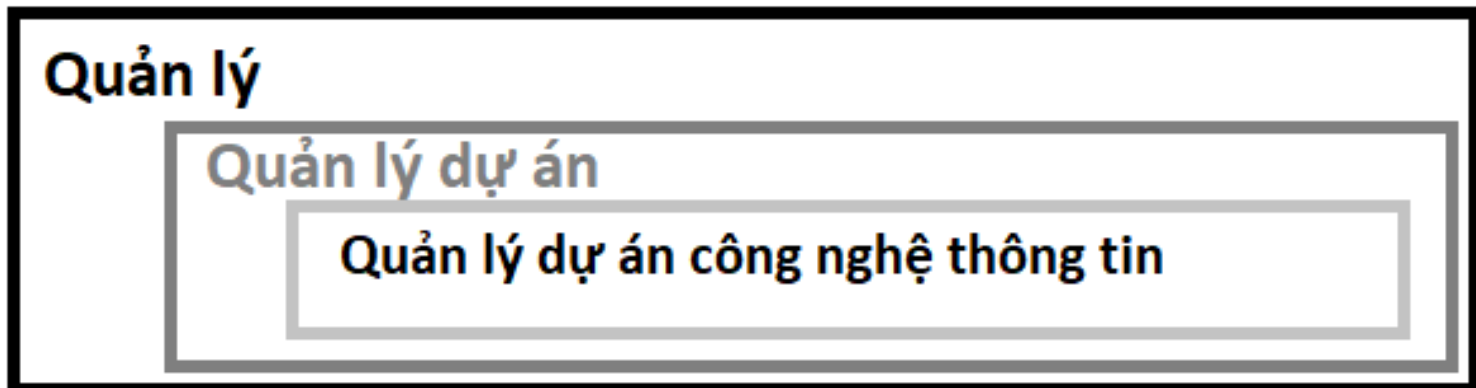


TỔNG QUAN



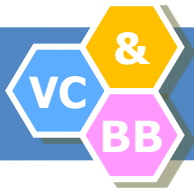
Tổng quan

- ❖ Quản lý dự án là một công việc **quan trọng** trong thực tế, cần nhiều **kỹ năng, kiến thức** tổng hợp và **kinh nghiệm**.
- ❖ Mức **lương bình quân cao** (tại Mỹ tính, ~\$108.000/năm).
- ❖ Có chứng chỉ Project Management Professional (**PMP**) của *PMI (Project Management Institute)* thì tăng thêm (bình quân **14%**)
- ❖ Ta thường hay nhầm lẫn giữa **quản lý**, **quản lý dự án** và **quản lý dự án công nghệ thông tin**



DỰ ÁN LÀ GÌ?

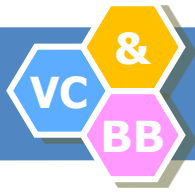




Dự án

- ❖ Là một **nỗ lực** tạm thời được **cam kết** để **tạo** ra một **sản phẩm** hoặc **dịch vụ** (PMBOK Guide 2000, P.4).
- ❖ Là một **chuỗi các công việc** (nhiệm vụ, hoạt động) được thực hiện **nhằm đạt được mục tiêu** đề ra trong điều kiện ràng buộc về **phạm vi (scope)**, **thời gian (time)** và **ngân sách (cost/budget)**.





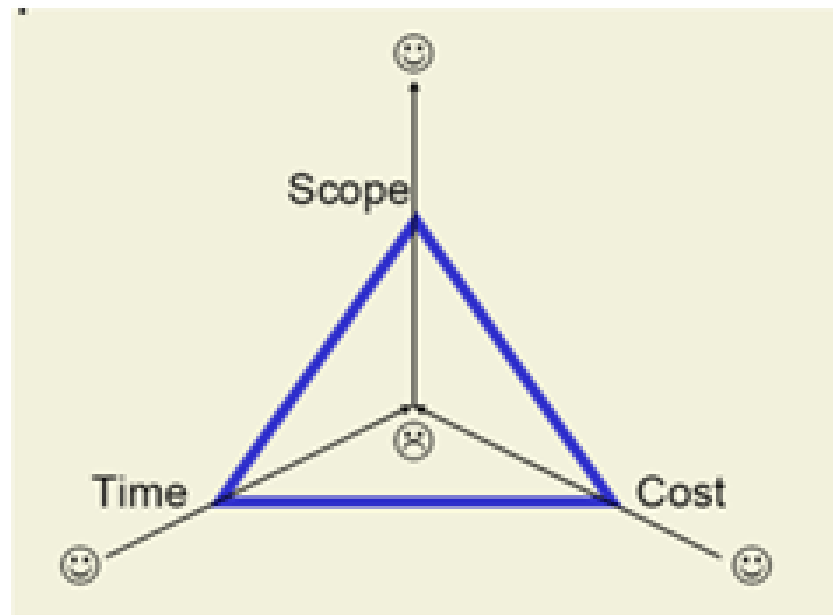
Yêu cầu dự án

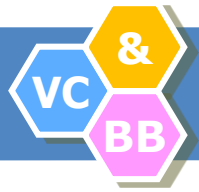
- ❖ Phải có **mục đích** rõ ràng, cụ thể, chi tiết.
- ❖ Các công việc chỉ diễn ra trong một khoảng **thời gian nhất định**.
- ❖ Đòi hỏi sử dụng và **kết hợp** các loại **tài nguyên** khác nhau như tài chính, thời gian, nhân lực,... để hoàn thành.
- ❖ Lập **kế hoạch cẩn thận** từ trước, được **thực thi và kiểm soát** một cách **chặt chẽ**.
- ❖ Phải có **khách hàng** và/hoặc **đơn vị tài trợ**



KHI LÀM DỰ ÁN CẦN LƯU Ý ĐIỀU GÌ?

- ❖ Phạm vi (**Scope**): mục tiêu của dự án là gì? Dự án đạt được cái gì?
- ❖ Thời gian (**Time**): dự án mất trong bao lâu mới được hoàn tất?
- ❖ Chi phí (**Cost**): dự án này tốn kém bao nhiêu?



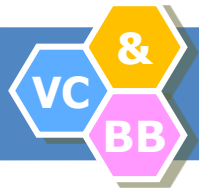


Ràng buộc



DỰ ÁN CNTT LÀ GÌ?



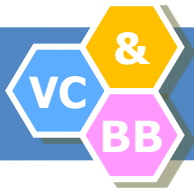


Dự án CNTT

- ❖ Là một nhánh ngành kỹ thuật sử dụng máy tính, phần cứng và phần mềm máy tính để chuyển đổi, lưu trữ, bảo vệ, xử lý, truyền tải và thu thập thông tin.
- ❖ Dự án công nghệ thông tin là những dự án liên quan đến phần cứng, phần mềm và mạng.
- ❖ Ví dụ
 - Hulu, Netflix, HBO, MyTV (xem tín hiệu truyền hình)
 - HDO, HayhayTv, Zing TV (xem phim trực tuyến), ...
 - Facebook, Twitter (mạng xã hội), ..
 - Zalo, Line, Viber, Skype (ứng dụng liên lạc), ...

QUẢN LÝ DỰ ÁN LÀ GÌ?





Quản lý dự án

- ❖ Quản lý dự án là **ứng dụng kiến thức, kỹ năng, công cụ và kỹ thuật** vào các hoạt động dự án để thỏa mãn các yêu cầu của dự án (PMI, Project Management Body of Knowledge, 2000, p.6).
- ❖ **Hoạt động** của một dự án thường đi kèm với **tiến độ (mức độ hoàn thành)** của dự án.





QUẢN LÝ DỰ ÁN CNTT LÀ GÌ?



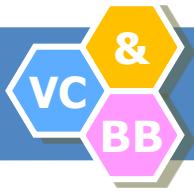
Quản lý dự án CNTT

- ❖ Là quản lý dự án **liên quan đến lĩnh vực công nghệ thông tin** như máy tính, chương trình, mạng, ... Nó là trường hợp riêng của quản lý dự án.
- ❖ Lưu ý: một dự án lớn có thể bao gồm nhiều dự án con.





QUẢN LÝ DỰ ÁN CNTT BAO GỒM NHỮNG GÌ?

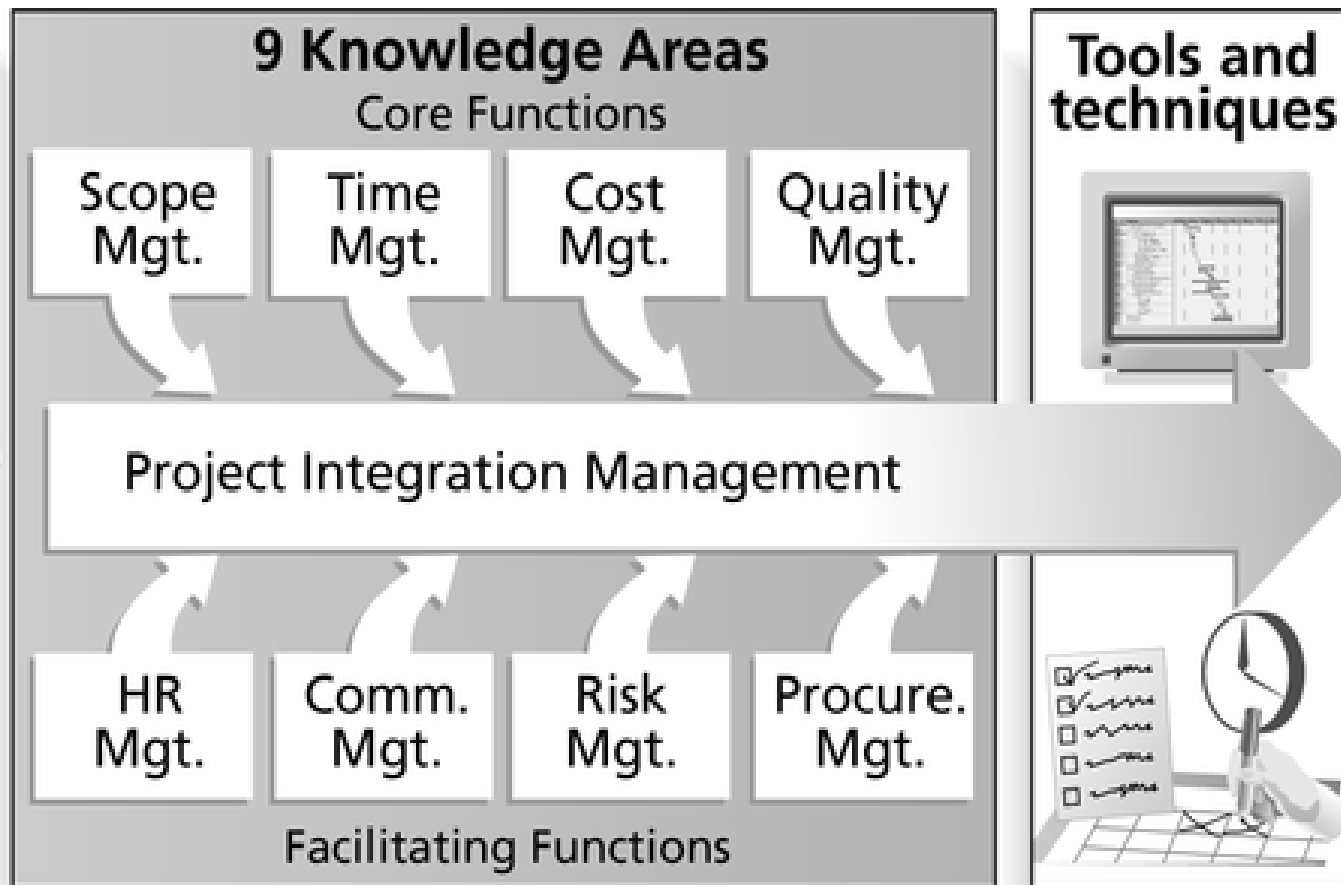


Nội dung của việc quản lý

- ❖ Quản lý phạm vi dự án.
- ❖ Quản lý thời gian dự án.
- ❖ Quản lý chi phí dự án.
- ❖ Quản lý chất lượng dự án.
- ❖ Quản lý nguồn nhân lực dự án.
- ❖ Quản lý truyền thông dự án.
- ❖ Quản lý rủi ro dự án.
- ❖ Quản lý mua sắm thiết bị dự án.
- ❖ Quản lý tích hợp dự án.



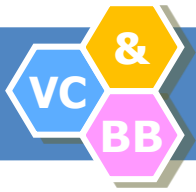
Stakeholders' needs and expectations



Project Success

YÊU CẦU CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ LÀ GÌ?





Nội dung của việc quản lý

- ❖ Am tường các *kiến thức*: công nghệ, ngoại ngữ, ...
- ❖ Thành thạo về các *kỹ năng*: giao tiếp, đàm phán, tổ chức, điều hành, giải quyết vấn đề.
- ❖ Các *yếu tố khác*:
 - *Bình tĩnh và nhiệt tình* (“cái đầu lạnh” + “trái tim nóng”)
 - *Mềm dẻo, cương quyết* trong công việc
 - *Nhạy bén nhận định tình hình*
 - *Khách quan, công bằng* trong đánh giá
 - *Trách nhiệm và kỷ luật cao*

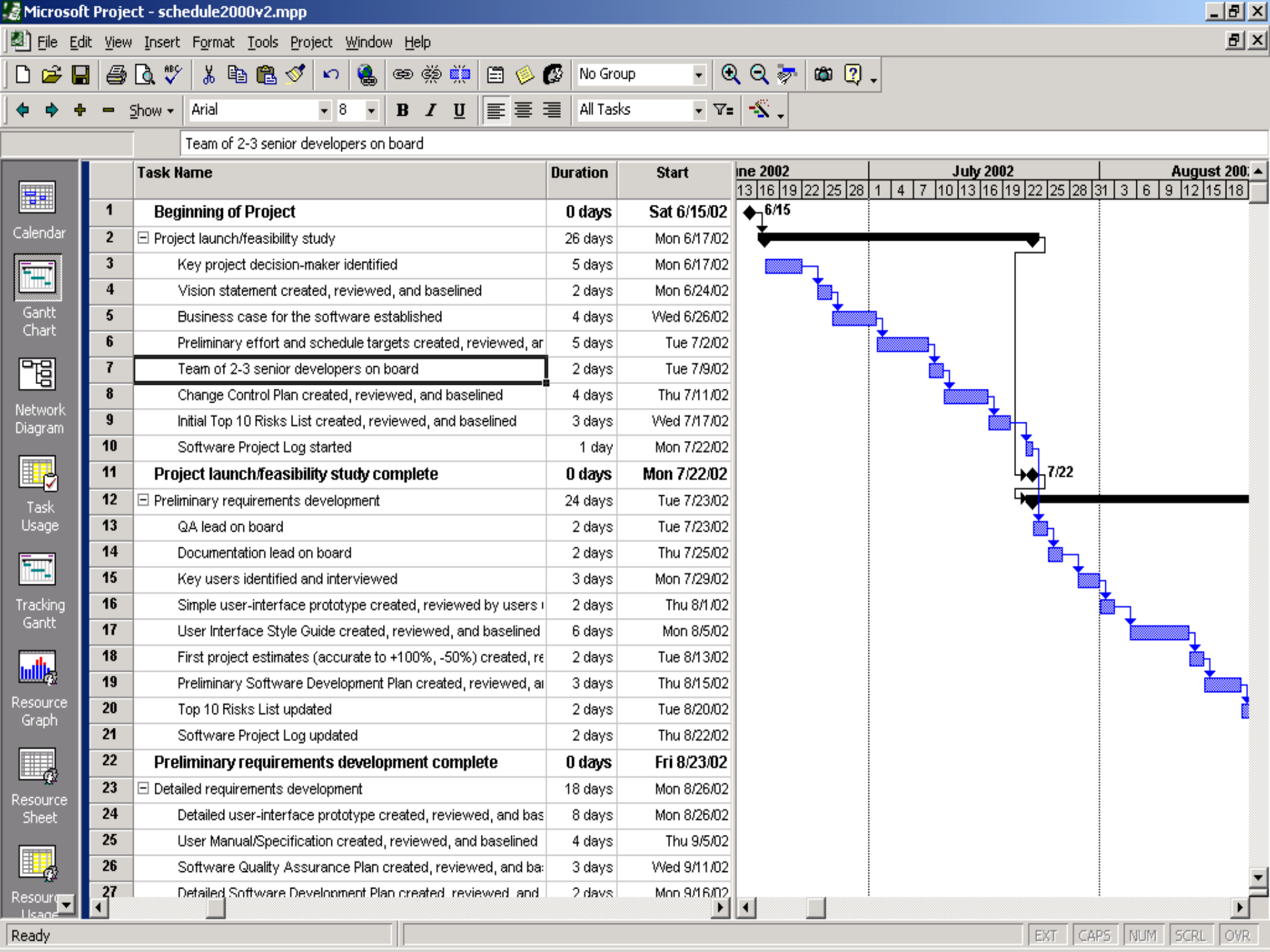


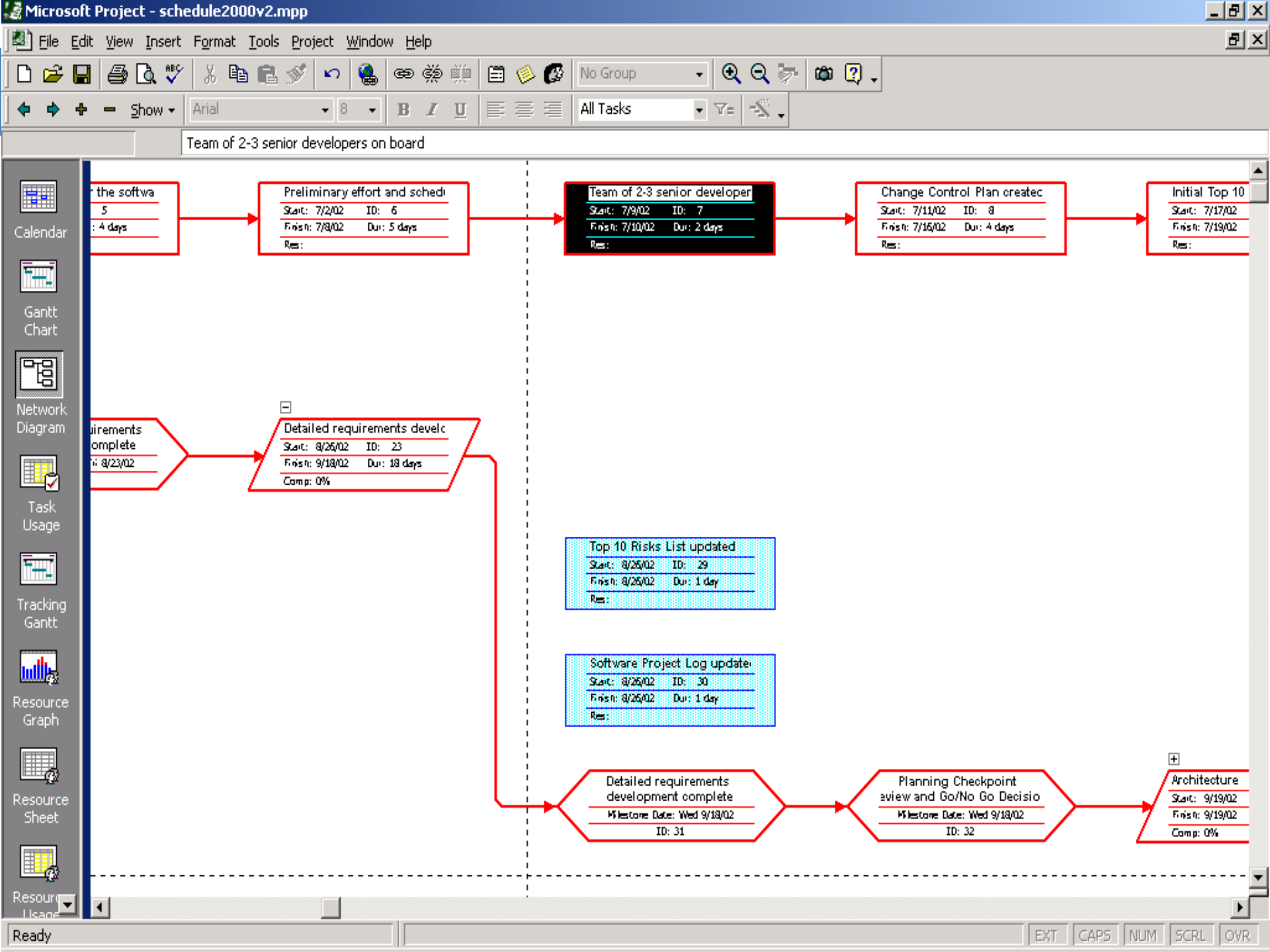
QUẢN LÝ BẢNG THỦ CÔNG HAY GÌ?



Các công cụ phụ trợ quản lý

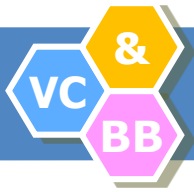
- ❖ Công cụ đầu cuối mức thấp (Low – end): MS Excel, Milestones Simplicity.
- ❖ Sản phẩm thương mại trung gian (Mid–market): MS Project
- ❖ Công cụ đầu cuối mức cao (High–end): AMS Realtime hay Primavera Project Manager.





KHI NÀO DỰ ÁN THÀNH CÔNG?





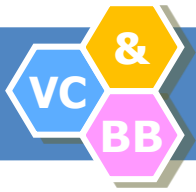
Thành công khi

- ❖ *Có kết quả cụ thể được phân phối với chất lượng yêu cầu trong khoảng thời gian xác định trước*
- ❖ Dự án được hoàn thành với đúng phạm vi yêu cầu của khách hàng, với chất lượng tốt, dự án đó được coi là thành công.



LÀM THẾ NÀO ĐỂ TĂNG CƯỜNG HIỆU CÔNG VIỆC





Tăng cường hiệu quả

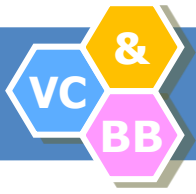
- ❖ Tránh các lỗi thông thường
- ❖ Nắm vững các nền tảng cho việc phát triển dự án
- ❖ Tập trung vào quản lý rủi ro
- ❖ Thực hiện theo lịch đã tạo sẵn.

- ❖ Lưu ý:
 - *Yếu tố con người*
 - *Yếu tố tiến trình*
 - *Yếu tố công nghệ*



KHI LÀM DỰ ÁN THƯỜNG HAY MẮC LỖI GÌ?





Lỗi liên quan đến con người

- | | |
|--|---|
| <ol style="list-style-type: none">1. Các nhân viên có vấn đề không kiểm soát2. Động cơ thúc đẩy quá thấp3. Tính anh hùng4. Thêm người vào dự án muộn5. Văn phòng đông đúc và ồn ào6. Cá nhân yếu: khác với việc các thành viên còn non, chưa có kinh nghiệm và chưa được huấn luyện | <ol style="list-style-type: none">1. Xung đột giữa đội phát triển và khách hàng2. Những mong đợi không hiện thực3. Chính trị vượt quá sự chịu đựng4. Suy nghĩ theo ước muốn5. Thiếu sự tài trợ dự án có hiệu quả6. Thiếu sự cam kết hỗ trợ của những người tham gia dự án7. Thiếu đầu vào của người sử dụng |
|--|---|



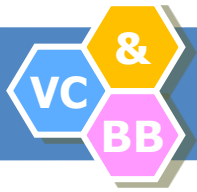
Lỗi liên quan đến tiến trình thực hiện

- | | |
|--|---|
| <ol style="list-style-type: none">1. Các lịch thực hiện lạc quan2. Quản lý rủi ro không đầy đủ3. Thất bại đối với việc ký hợp đồng4. Lên kế hoạch không đầy đủ5. Để mặc kế hoạch dự án dưới áp lực6. Lãng phí thời gian trong quá trình đầu cuối mờ7. Các hoạt động theo chuỗi mà thay đổi nhanh8. Thiết kế thiếu | <ol style="list-style-type: none">1. Đảm bảo chất lượng cho thay đổi nhanh2. Kiểm soát quản lý không đầy đủ3. Hòa nhập thường xuyên4. Thiếu mất các nhiệm vụ cần thiết ngay từ phần ước lượng5. Lên kế hoạch để làm bù sau. Việc này sẽ bắt buộc phải lập lịch lại.6. Lập trình theo kiểu đi một mạch không có xem xét lại và sửa chữa |
|--|---|



Lỗi liên quan đến sản phẩm

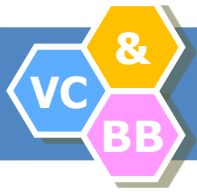
- | | |
|--|--|
| <ol style="list-style-type: none">1. Thương lượng theo kiểu đùa cợt2. Tăng yêu cầu phát triển hệ thống (Developer gold – plating)3. Phát triển theo hướng nghiên cứu Tăng yêu cầu phức tạp cho sản phẩm (Requirements gold – plating): khái niệm này được hiểu là trường hợp gặp rủi ro do đưa ra những yêu cầu phức tạp hơn bình thường, mà đáng lý nên như vậy. | <ol style="list-style-type: none">1. Nhận thức được dự án mang tính cá nhân, không phải do tầm quan trọng hay sự cần thiết của nó.2. Tăng tính năng (Feature creep): cũng giống như khái niệm tăng yêu cầu, đây là trường hợp gặp rủi ro (có thể về chi phí hoặc thời gian thực hiện, chậm tiến độ...) do thêm vào những tính năng phức tạp mà đáng lẽ ra không nên có. |
|--|--|



Lỗi liên quan đến công nghệ

- | | |
|---|--|
| <ul style="list-style-type: none">1. Triệu chứng “nút xám” (Silver – bullet syndrome): dựa vào công nghệ để giải quyết vấn đề trong công việc mà chưa hiểu rõ toàn bộ phạm vi công việc đó.2. Thiếu kiểm soát mã nguồn tự động | <ul style="list-style-type: none">1. Tiết kiệm quá mức từ các công cụ và phương thức mới2. Chuyển đổi các công cụ công nghệ trợ giúp tại thời điểm giữa quá trình thực hiện dự án3. Cảnh báo điên rồ |
|---|--|





Hỏi và giải đáp

Let's
discuss!!!

